

TUẦN 20

LỊCH BÁO GIẢNG

Từ ngày: 26/1 đến ngày 30/1

Cách ngôn: “Kính trên nhường dưới”

Thứ/ Ngày	Buổi	Tiết	Môn	Tên bài giảng	Ghi chú
Hai	Sáng	1	HĐTN (CC)	Luyện tập/10 Đọc: Họa mi hát/17 (T1) Đọc: Họa mi hát/17 (T2)	
		2	T		
		3	TV		
		4	TV		
	Chiều	1			
		2			
3					
Ba	Sáng	1	T	Bảng nhân 5/12 Viết chữ hoa R Ngày đáng nhớ của gia đình	
		2	TV		
		3	HĐTN(SHCD)		
		4			
	Chiều	1	TV	Nói, nghe, kể chuyện: Hồ nước và mây/18 Ôn LTVC tuần 19 Ôn tập	
		2	LTV		
3		LT			
Tư	Sáng	1	T	Luyện tập/13 Đọc: Tết đến rồi/19 (T1) Đọc: Tết đến rồi/19 (T2)	
		2	TV		
		3	TV		
		4			
	Chiều	1			
		2			
3					
Năm	Sáng	1	T	Phép chia/15 Nghe viết: Tết đến rồi/20	
		2	TV		
		3			
		4			
	Chiều	1	TV	LTVC: TN chỉ sự vật, hoạt động. Dấu hỏi, LVD: Viết một tấm thiệp chúc tết cho... Ôn Luyện viết đoạn tuần 19	
		2	TV		
3		LTV			
Sáu	Sáng	1	T	Luyện tập Đọc MR Ngày đáng nhớ của gia đình	
		2	TV		
		3	//		
		4	HĐTN(SHTT)		
	Chiều	1			
		2			
3					

TUẦN 20

Độc(Tiết 1+2) BÀI 3: HỌA MI HÓT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc với tốc độ phù hợp, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.
- Hiểu nội dung bài: Sự thay đổi của các sự vật trên bầu trời và mặt đất khi nghe tiếng hót của họa mi, tiếng hót của họa mi là tín hiệu báo hiệu mùa xuân về.
- Biết viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Rừng cây vườn mình đón nắng mai.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết được sự thay đổi của các sự vật khi nghe tiếng hót họa mi.
- Có tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật; có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1HS nhắc lại tên bài học tiết trước: “Mùa nước nổi”.- Gọi HS đọc bài “Mùa nước nổi”- Nói về một số điều mà em thấy thú vị trong bài “Mùa nước nổi” 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none">- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV yêu cầu HS làm việc nhóm: + Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong tranh? + Những hình ảnh đó thể hiện cảnh, mùa nào trong năm? + Em thích nhất hình ảnh nào trong bức tranh?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng.- HDHS chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>thay đổi kì diệu</i>.+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>đang đổi mới</i>.	<ul style="list-style-type: none">- 1 HS trả lời.- 4 HS đọc nối tiếp.- 1,2 HS trả lời.- HS thảo luận theo nhóm và chia sẻ.- 2, 3 HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp đoạn.

<p>+ Đoạn 3: Còn lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>luồng sáng, rục rỡ, trong suốt, gọn sóng, vui sướng,...</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Da trời/ bồng xanh hơn,/ những làn mây trắng trắng hơn,/xốp hơn,/ trôi nhẹ nhàng hơn; ...</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba. <p>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.17. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài. - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. <p>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</p> <p>Yêu cầu 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17. - YC HS trả lời câu hỏi 2 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8 - Tuyên dương, nhận xét. <p>Yêu cầu 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17. - YC HS trả lời câu hỏi 3 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8 - Tuyên dương, nhận xét. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS luyện đọc. - 2-3 HS đọc. - HS thực hiện theo nhóm ba. - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Đáp án đúng: a, b, c. C2: Đáp án đúng: a,b,d. C3: Bình hoa này trong suốt. C4: Thứ tự tranh: 4-3-2-1. - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đặt câu với từ ngữ vừa tìm được. - HS chia sẻ.
--	---

Tập viết (Tiết 3)
CHỮ HOA R

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS chia sẻ.

<p>là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS nêu: + Độ cao, độ rộng chữ hoa R. + Chữ hoa R gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa R. - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét. - YC HS viết bảng con. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. <p>* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết. - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: + Viết chữ hoa R đầu câu. + Cách nối từ R sang u. + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. <p>* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa R và câu ứng dụng trong vở Luyện viết. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS chia sẻ. - HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe. - HS luyện viết bảng con. - 3-4 HS đọc. - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
---	---

Nói và nghe (Tiết 4)
HỒ NƯỚC VÀ MÂY

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Đoán nội dung từng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS chia sẻ.

<p>tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Tranh vẽ cảnh gì? + Trong tranh có những có sự vật gì? + Các sự vật đang làm gì? - Theo em, các tranh muốn nói về các sự vật diễn ra như thế nào? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện - GV kể mẫu trước 2 lần. - GV HD HS kể lại câu chuyện theo từng đoạn. Hoạt động theo cặp đôi. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 3: Vận dụng: - HDHS viết 2-3 câu kể về bài học mình nhận được thông qua câu chuyện Hồ nước và mây. - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.8,9. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS lắng nghe. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
---	--

Tập đọc (Tiết 5 + 6)
BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn.
- Biết quan sát tranh.
- Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc,...
- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- Hỏi - đáp về những việc trong ngày Tết.
- Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về ngày Tết.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật và hoạt động liên quan đến ngày Tết.
- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập. - Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Rèn kĩ năng hỏi, đáp.
- Phát triển kĩ năng viết tâm thiệp chúc Tết.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc bài Họa mi hót. - Điều thú vị mà em học được từ bài Họa mi hót? - Nhận xét, tuyên dương. <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho học sinh quan sát, đặt câu hỏi gợi ra sự thích thú của HS: + Em có thích Tết không? + Em thích nhất điều gì ở Tết? + Nói những điều em biết về ngày Tết? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>2.2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu: Giọng điệu vui vẻ, hào hứng. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. - HDHS chia đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu cho đến <i>trong năm</i>. + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>thịt lợn</i>. + Đoạn 3: Từ <i>Mai và đào</i> đến <i>chùm chim</i>. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: hình trụ, hình khối, đặc trưng, ... - Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc theo cặp. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS. <p>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.20. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr.9. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS chia sẻ. <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thầm. - 3-4 HS đọc nối tiếp. - HS đọc nối tiếp. - HS luyện đọc theo nhóm hai. <ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: 3,1,4,2. C2: a. hoa mai: rực rỡ sắc vàng. b. hoa đào: hồng tươi, xen lẫn lá xanh và nụ hồng chúm chím. C3: Vào ngày Tết, hoa mai thật rực rỡ.

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ, hào hứng. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14. - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.9. - Tuyên dương, nhận xét. - Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr.9 - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp. - 2-3 HS đọc. - HS nêu nối tiếp. - HS nêu. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	--

Chính tả (Tiết 7)
NGHE – VIẾT: TẾT ĐẾN RỒI

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả. - GV hỏi: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV đọc cho HS nghe viết. - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 2, 3. - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ trang 10, 11. - GV chữa bài, nhận xét. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ. - HS luyện viết bảng con. - HS nghe viết vào vở ô li. - HS đổi chép theo cặp. - 1-2 HS đọc. - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra. - HS chia sẻ.

Luyện từ và câu (Tiết 8)

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu cho HS quan sát các hình ảnh. - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, nêu: <ul style="list-style-type: none"> + Tên các sự vật. + Các hoạt động. <p>+ Sắp xếp các hoạt động làm bánh chung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS làm bài vào VBT/ tr.11. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 2: Hỏi đáp về một việc.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC. - Bài YC làm gì? - GV tổ chức cho HS hỏi đáp theo cặp. - GV mời 1 số cặp thực hành. - YC làm vào VBT tr.12. - GV lưu ý HS các câu hỏi cuối câu phải có dấu chấm hỏi, câu trả lời phải có dấu chấm. - Nhận xét, khen ngợi HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 3-4 HS nêu. + Tên sự vật: lá dong, bánh chưng, nôi, củi, ghè, lửa, mẹt, gạo, chày, ... + Các hoạt động: gói bánh, rửa lá dong, lau lá dong, luộc bánh, đun bếp, vớt bánh, ... + tranh 3,4,1,5,2. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hành. - HS chia sẻ . - HS làm bài. <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ.

Luyện viết đoạn (Tiết 9 + 10)
VIẾT THIỆP CHÚC MỪNG

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.</p> <p><i>Bài 1:</i></p>	

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV mời 1 HS đọc phần chữ trong tấm thiệp. - YC HS thảo luận nhóm và trả lời các hỏi sau: + Mỗi tấm thiệp trên là của ai viết gửi đến ai? + Mỗi tấm thiệp đó được viết trong dịp nào? + Người viết chúc điều gì? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV mời 1 số HS phát biểu ý kiến: + Em sẽ viết tấm thiệp chúc ai? + Em sẽ chúc như thế nào? - GV đưa ra tấm thiệp mẫu. - YC HS thực hành viết vào VBT tr.12. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. <p>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 1, 2. - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về ngày Tết. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả. - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS đọc. - 2-3 HS trả lời: + Tấm thiệp 1 của bạn Lê Hiếu gửi tới ông bà, tấm thiệp 2 của bạn Phương Mai gửi đến bố mẹ. + Hai tấm thiệp đó đều viết trong dịp Tết. + Tấm thiệp 1: Người viết chúc ông bà mạnh khỏe và vui vẻ, tấm thiệp 2: người viết chúc bố mẹ mọi điều tốt đẹp. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, hình dung cách viết. - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp. - HS chia sẻ theo nhóm 4. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	--

Toán

TIẾT 96: LUYỆN TẬP/10

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào? - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu. - GV nêu: + Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy? + Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 2 - Nhận xét, tuyên dương HS. <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu hs đếm thêm 2 rồi điền vào chỗ trống. - Nhận xét dãy số vừa điền. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. - Nếu có t/g gv cho hs đếm cách đều chiều ngược lại hoặc dãy 1,3,5,7,9,11,13,15 <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Y/c hs dựa vào bảng nhân 2, tính nhằm chọn phép tính thích hợp + Tích của 14 là phép tính nào? + Tích của 16 là phép tính nào? - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p><i>Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> a)- Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Muốn biết 5 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào? b)- Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC. - Hs trả lời và làm theo y/c - 1-2 HS trả lời. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. -m Học sinh làm bài cá nhân - Đếm thêm 2 rồi viết số thích hợp vào ô trống. - Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả. - Học sinh tương tác, thống nhất KQ - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời - HS làm bài cá nhân. - HS đối chéo vở kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời - HS làm bài cá nhân.

<ul style="list-style-type: none"> - Bài toán hỏi gì? - Muốn biết 7 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào? - Y/c hs làm vở <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Đọc thuộc lòng bảng nhân 2. - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	--

Toán

TIẾT 97: BẢNG NHÂN 5/12

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.12: *GV cho HS trải nghiệm trên vật thật - Cho học sinh lấy 1 tấm bìa có 5 chấm tròn lên bàn. - Gắn 1 tấm bìa có 5 chấm tròn lên bảng và hỏi: Có mấy chấm tròn? - Năm chấm tròn được lấy mấy lần? - 5 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân: $5 \times 1 = 5$ (ghi lên bảng phép nhân này). - Hướng dẫn học sinh lập các phép tính còn lại tương tự như trên. Sau mỗi lần học sinh lập được phép tính mới giáo viên ghi phép tính này lên bảng để có bảng nhân 5. *Nhận xét: Thêm 5 vào kết quả $5 \times 2 = 10$ ta được kết quả của phép nhân $5 \times 3 = 15$ - Chỉ bảng và nói: Đây là bảng nhân 5. các phép nhân trong bảng đều có một thừa số là 5, thừa số còn lại lần lượt là các số 1, 2, 3,..., 10. - Học sinh đọc bảng nhân 5 vừa lập được +Sau đó cho học sinh thời gian để tự học thuộc lòng bảng nhân này. - Xoá dần bảng cho học sinh học thuộc lòng. 	<ul style="list-style-type: none"> *HS trải nghiệm trên vật thật - Quan sát hoạt động của giáo viên và trả lời có 5 chấm tròn. - Học sinh trả lời. - Năm chấm tròn được lấy 1 lần. - Học sinh đọc phép nhân: 5 nhân 1 bằng 5. - Lập các phép tính 5 nhân với 3, 4, 5, 6,..., 10 theo hướng dẫn của giáo viên. - Nghe giảng. - Cả lớp nói tiếp nhau đọc bảng nhân 5 lần - Tự học thuộc lòng bảng nhân 5. - Đọc bảng nhân. - Thi đọc thuộc bảng nhân 5.

<p>- Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bảng nhân 5.</p> <p>2.2. Hoạt động:</p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: - Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào? - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ - GV nêu: + Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy? + Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 5 - Nhận xét, tuyên dương HS. <p><i>Bài 2: Tìm cánh hoa cho ong đậu?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Nhìn vào các hình ảnh trong sách con biết được điều gì? - Y/c hs làm SGK - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. - Muốn tìm chính xác cánh hoa của mỗi chú ong cần dựa vào bảng nhân mấy? <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Đọc thuộc lòng bảng nhân 5. - Muốn điền được kết quả tích tiếp theo cộng thêm mấy? - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đối chéo kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đối chéo kiểm tra. - hs trả lời
---	--

Toán

TIẾT 98: LUYỆN TẬP/13

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc.

- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:

a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?

- Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ

b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.

- GV nêu:

+ Muốn điền được kết quả ta phải thực hiện lần lượt các phép tính từ trái qua phải và học thuộc bảng nhân mấy?

+ Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 5

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu hs đếm thêm 5 rồi điền vào chỗ trống.

- Nhận xét dãy số vừa điền.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

- Nếu có t/g gv cho hs đếm cách đều chiều ngược lại

- GV có thể liên hệ với cách đếm ước lượng các đồ vật theo nhóm 5. Chẳng hạn: Để đếm một rổ quả (ổi, táo,...), người ta thường nhóm 5 quả cho một lần đếm (5 quả 150 lấy thêm nhóm 5 quả nữa là 10 quả, thêm nhóm 5 quả nữa là 15 quả,... đến khi vừa hết quả hoặc còn thừa ít hơn 5 quả).

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Y/c hs dựa vào bảng nhân 2 và 5, tính nhẩm các phép tính ở toa tàu.

+ toa tàu nào có phép tính lớn nhất?

+ toa tàu nào có phép tính nhỏ nhất?

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

a)- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài toán cho biết gì?

- Bài toán hỏi gì?

- Muốn biết 5 đoạn tre bác Hòa làm được bao nhiêu ống hút ta thực hiện

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện lần lượt các YC.

- Hs trả lời và làm theo y/c

- 1-2 HS trả lời.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

-m Học sinh làm bài cá nhân

- Đếm thêm 5 rồi viết số thích hợp vào ô trống.

- Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả.

- Học sinh tương tác, thống nhất KQ

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện chia sẻ.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời

- HS làm bài cá nhân.

<p>phép tính như thế nào? (Hướng dẫn Hs giải bài toán hoàn chỉnh)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c hs làm vở <p>3. Cũng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Đọc thuộc lòng bảng nhân 5. - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đối chéo vở kiểm tra. - HS nêu. - HS chia sẻ.
--	--

Toán

TIẾT 99: PHÉP CHIA/15

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết khái niệm ban đầu về phép chia, đọc, viết phép chia.
- Hs biết từ một phép nhân viết được 2 phép tính chia tương ứng, từ đó tính được một số phép chia đơn giản dựa vào phép nhân tương ứng.
- Vận dụng giải một số bài tập về phép nhân, chia với số đo đại lượng, giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân, phép chia.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, giải các bài toán thực tế có lời văn.
- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>2.1. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.15: <p>a) Giới thiệu phép chia 3.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c Hs đọc bài toán. - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? - Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào 3 đĩa để tìm mỗi đĩa có bao nhiêu quả cam. - Hs trình bày cách chia. <p>- Viết phép chia: $6:3 = 2$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c Hs đọc phép chia. - Giới thiệu dấu chia, cách viết <p>b) Giới thiệu phép chia 2.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c Hs đọc bài toán. - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? - Giúp Hs hình thành thao tác thực tế 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. Tham gia hoạt động <p>-Chia đều 6 quả cam thành 3 phần ta có phép chia tìm được mỗi phần có 2 quả cam</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - 2 -3 HS đọc. - HS lắng nghe. Tham gia hoạt động

chia 6 quả cam vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả cam để tìm số đĩa

- Hs trình bày cách chia.

- Viết phép chia: $6:2 = 3$

- Y/c Hs đọc phép chia.

- Giới thiệu dấu chia, cách viết

c) *Nêu nhận xét quan hệ giữa phép nhân và phép chia*

- Mỗi đĩa có 2 quả cam, có 3 đĩa như vậy có bao nhiêu quả?

- Có 6 quả cam chia thành 3 đĩa bằng nhau, mỗi đĩa có bao nhiêu quả?

- Có 6 quả cam, mỗi đĩa 2 quả cam thì được mấy đĩa?

- Từ một phép nhân ta có thể lập được 2 phép chia tương ứng

$$2 \times 3 = 6 \quad 6 : 2 = 3 \quad 6 : 3 = 2$$

2.2. Hoạt động:

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Hướng dẫn học sinh nói phép tính thích hợp.

- Cùng học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.

Củng cố:- Từ bài toán thứ nhất dẫn ra phép nhân $5 \times 3 = 15$ (nói mẫu);

- Từ bài toán thứ hai (chia theo nhóm) dẫn ra phép chia $15 : 5 = 3$;

- Từ bài toán thứ ba (chia theo thành phần) dẫn ra phép chia $15 : 3 = 5$.

Bài 2:Viết mỗi phép nhân viết 2 phép chia.

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- gọi hs đọc mẫu

- Y/c hs làm SGK. 2 Hs làm bảng phụ.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn

- Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

3. Củng cố, dặn dò:

-Chia đều 6 quả cam thành các phần, mỗi phần 2 quả cam ta có phép chia tìm được 3 phần như vậy

- 2 -3 HS đọc.

$$- 2 \times 3 = 6 \text{ (quả)}$$

$$- 6 : 3 = 2 \text{ (quả)}$$

$$- 6 : 2 = 3 \text{ (đĩa)}$$

- 2 -3 HS đọc.

- 2 -3 HS đọc.

- HS lắng nghe. Nói vào sgk

- Hs nx

- 2 -3 HS đọc.

- 2 -3 HS đọc.

- HS làm bài

- Hs nx

- HS nêu và thực hiện yêu cầu.

<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Nêu lại mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia. - Nhận xét giờ học. 	
---	--

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: a) YCHS tính nhẩm dựa vào bảng nhân 2, nhân 5 viết các tích còn thiếu trong bảng b) YCHS dựa vào bảng nhân ở câu a để thực hiện các phép tính chia, rồi viết kết quả vào ô có dấu trong bảng. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Tổ chức HS làm bài vào vở - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YCHS thao tác với từng cách chia ở từng câu - Tổ chức HS hoạt động nhóm thực hiện - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Tổ chức HS làm bài vào vở - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC vào vở vào trao đổi với bạn bên cạnh cách làm của mình. - HS đọc. - HS trả lời. - HS làm vở, chia sẻ bài làm với bạn - HS đọc. - HS trả lời. HS hoạt động nhóm thống nhất cách làm và làm vào phiếu nhóm - HS đọc. - HS trả lời. - HS làm vở, chia sẻ bài làm với bạn

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
SINH HOẠT DƯỚI CỜ (TIẾT 1)
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

BÀI 20: NGÀY ĐÁNG NHỚ CỦA GIA ĐÌNH.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có khả năng:

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.

2. Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

3. Kể được một số ngày đáng nhớ của gia đình (sinh nhật người thân, ngày kỉ niệm, Tết, giỗ,...).


II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên:

- Loa, mic, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...

2. Học sinh: câu chuyện

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
<p>1. Chào cờ (15 - 17')</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. <p>2. Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia biểu diễn văn nghệ về chủ đề “Gia đình”. (15 - 16')</p> <p>* Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động. <p style="font-size: small;">Tham gia biểu diễn văn nghệ về chủ đề “Gia đình”.</p>  <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem văn nghệ về gia đình - GV cho HS nghe lần 1 kết hợp yêu cầu HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe. - HS hát. - HS lắng nghe - HS theo dõi - HS xem văn nghệ về gia đình - HS nghe lần 1 kết hợp yêu cầu - HS nêu tên các nhân vật trong video.

nêu tên các nhân vật trong video.

- Gv cho HS nghe lần 2 kết hợp với hướng dẫn HS quan sát đặc điểm của từng nhân vật.

- GV gọi HS nhận xét cử chỉ yêu thương của từng thành viên?

3. Tổng kết, dặn dò (2- 3')

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề

- HS nghe lần 2 kết hợp với hướng dẫn HS quan sát đặc điểm của từng nhân vật.

- HS nhận xét cử chỉ yêu thương của từng thành viên?

- HS thực hiện yêu cầu.

- Lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có)

.....
.....
.....

Hoạt động giáo dục theo chủ đề BÀI 20: NGÀY ĐÁNG NHỚ CỦA GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Kể được một số ngày đáng nhớ của gia đình (sinh nhật người thân, ngày kỉ niệm, Tết, giỗ,...).

- Cùng người thân lập và thực hiện kế hoạch kỉ niệm sinh nhật các thành viên trong gia đình.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- HS nhớ được những dịp đặc biệt trong gia đình và những hoạt động trong những ngày đó.

- Giúp HS đưa ra các công việc và lên kế hoạch thực hiện chúc mừng sinh nhật người thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

Một số tờ phiếu ghi từng tháng từ tháng 1 đến tháng 12.

- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: Chơi trò Tháng của ai? - GV mời một bạn lên làm quản trò. Bạn quản trò bốc ngẫu nhiên một tấm thẻ lên và hô to tên tháng, hỏi: “Tháng 5 của ai?”. Các bạn phía dưới giơ tay nếu tháng đó là tháng sinh nhật mình, nói: “Tháng 5 của tôi!”.	- HS quan sát, thực hiện theo HD.

- GV dẫn dắt, vào bài.

2. Khám phá chủ đề:

*** Thảo luận nhóm về những ngày đáng nhớ của gia đình.**

- GV đề nghị HS cùng nhớ lại những dịp sum họp trong gia đình vào những dịp nào?

- Câu hỏi thảo luận theo nhóm:

+ Các bạn thường làm gì những lúc gia đình sum họp?

+ Các bạn cảm thấy thế nào vào những lúc gia đình sum họp?

Kết luận: Những ngày sum họp, gia đình thường rất vui vẻ và là dịp để các thành viên quan tâm thăm hỏi lẫn nhau.

3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:

Thực hành: Lên kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình.

- GV phân các bạn theo cặp đôi hoặc nhóm ba bạn để thảo luận lập kế hoạch tổ chức một buổi sinh nhật.

- GV hướng dẫn các bạn thực hiện theo trình tự:

+ Cần tìm hiểu sở thích, mong ước của người thân.

+ Nghĩ cách phân công mỗi người trong gia đình một việc phù hợp.

+ Đảm bảo bí mật để tạo bất ngờ cho người thân.

- Hướng dẫn HS lập kế hoạch tổ chức sinh nhật gồm các hoạt động:

+ Trang trí nhà cửa.

+ Chuẩn bị quà tặng phù hợp với sở thích.

+ Chuẩn bị tiệc sinh nhật.

Kết luận: Mỗi học sinh lên được một kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình.

4. Cam kết, hành động:

- Hôm nay em học bài gì?

- Về nhà em hãy cùng bố mẹ dùng lịch bàn để đánh dấu những ngày đáng nhớ của gia đình. .

- 2-3 trả lời.

- Đại diện nhóm trả lời.

- HS lắng nghe.

- HS thực hiện theo HD.

- HS làm việc theo nhóm.

- HS thực hiện theo HD.

- HS lắng nghe.

- HS thực hiện

<p><i>trước.</i></p> <p>– GV gợi ý HS chia sẻ theo cặp đôi về những hoạt động chính của gia đình trong một ngày đáng nhớ: Mỗi thành viên trong gia đình thường làm gì trong những dịp đó?</p> <p>– Phát hiện những ngày đáng nhớ giống nhau và khác nhau của các bạn trong nhóm, trong lớp.</p> <p>Kết luận: Gia đình nào cũng có những ngày đáng nhớ để gặp nhau, cảm thấy hạnh phúc khi sum họp.</p> <p><i>b. Hoạt động nhóm:</i></p> <p>GV chia HS thành từng nhóm. Mỗi tổ nghĩ một ngày lễ chung cho lớp. Trình bày các lí do về việc lựa chọn ngày đó của nhóm mình.</p> <p>Kết luận:</p> <p>– Nhóm nào có phần trình bày thuyết phục nhất thì ngày của nhóm đó được chọn.</p> <p>– Thảo luận: Trong ngày đó, lớp mình nên làm gì?</p> <p>3. Cam kết hành động.</p> <p>Em hãy lên kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình.</p>	<p>- HS chia sẻ theo cặp.</p> <p>- Chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chia sẻ trong nhóm.</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện.</p>
---	---

Duyệt Kế hoạch

Người lập



Phạm Thị Huệ